

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị thông qua Nghị quyết về Phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa XX

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 6/7/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình về ban hành quy định nguyên tắc, chỉ tiêu và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Nghị Quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn năm 2021-2025 và năm 2023 thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 3791/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

UBND huyện kính trình HĐND huyện thông Nghị quyết về đề nghị thông qua Nghị quyết về Phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng



đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với nội dung sau:

I. KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN

1. Nguyên tắc phân bổ:

- Tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Ưu tiên bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng; tập trung đầu tư, hỗ trợ các xã, thôn, bản khó khăn, giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, các nhóm dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn và có khó khăn đặc thù; ưu tiên cho các địa bàn còn thiếu hụt cơ sở hạ tầng thiết yếu; phân bổ vốn đầu tư Chương trình tập trung, bền vững, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

- Phân bổ vốn của các Chương trình bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản, dễ hiểu, dễ tính toán, dễ áp dụng, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Tiêu chí, định mức phân bổ vốn:

- Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Dân tộc, các cơ quan trung ương và các đơn vị có liên quan.

- Nghị Quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn năm 2021-2025 và năm 2023 thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

- Quyết định số 3791/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Số vốn ngân sách trung ương phân bổ: 15.595 triệu đồng

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

II. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO NGHỊ QUYẾT

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch, các chủ đầu tư phối hợp và các đơn vị liên quan triển khai rà soát, đăng ký danh mục đầu tư và nguồn vốn bố trí phù hợp đảm bảo đúng quy trình, thủ tục trong xây dựng Nghị quyết.

III. NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT.

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều, trong đó:



Điều 1. Thông qua Nghị quyết về phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao.

Điều 3. Hiệu lực thi hành của Nghị quyết.

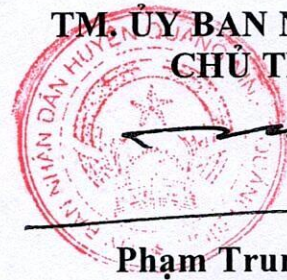
(Có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Kính trình Hội đồng nhân dân huyện khoá XX xem xét, quyết định. / leh

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT. leh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Trung Đông

PHẦN BỔ NGUYÊN VỐN NSTW THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MÔC PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI
VÙNG ĐÔNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2023 HUYỆN QUẢNG NINH
(Kèm theo Tờ trình số 42/TT-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2023 của UBND huyện Quảng Ninh)

PHỤ LỤC

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung/danh mục	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn vốn ngân sách TW		Chủ đầu tư	Ghi chú
				Tổng mức đầu tư dự kiến	Bổ trí năm 2023		
				Tổng số			
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt			18.395	15.595		
a	Hỗ trợ Đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt			3.000	3.000		
1	Cải tạo đất sản xuất đồng con bản Lâm Ninh	Bản Lâm Ninh	2023	1.000	1.000	Xã Trường Xuân	
2	Hạ tầng cải tạo đất ở thôn Tân Sơn	Thôn Tân Sơn	2023	1.200	1.200		
3	Cải tạo đất sản xuất bản Khe Cát	Bản Khe Cát	2023	300	300	xã Trường Sơn	
4	Cải tạo đất sản xuất bản Cây Cà	Bản Cây Cà	2023	500	500		
II	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết			11.642	8.842		
a	Xã Trường Xuân			5.600	2.800		
1	Khuôn viên Nhà văn hóa bản Khe Dây	Bản Khe Dây	2023	600	600	Xã Trường Xuân	
2	Đường tránh lũ bản Hang chuồn đi bản Khe Ngang	Bản Hang Chuồn	2023	800	800		
3	Hệ thống kênh mương và đường nội đồng bản Khe Dây	Bản Khe Dây	2023	700	700	Văn phòng HĐND và UBND huyện	
4	Khuôn viên nhà văn hóa bản Khe Ngang	Dãy Khe Ngang	2023	700	700		
b	Xã Trường Sơn			6.042	6.042		
1	Đường bản Hối Rầy đi Nước Đàng	Bản Nước Đàng	2023	1.700	1.700		
2	Tường rào, sân nền trường mầm non khu vực là bản Đá Chắt	Bản Đá Chắt	2023	400	400		
3	Rãnh thoát nước và điểm chờ đón học sinh trường PTDTBT tiêu học Trường Sơn	Thôn Hồng Sơn	2023	392	392	xã Trường Sơn	
4	Khuôn viên nhà văn hóa Bản Sắt	Bản Sắt	2023	500	500		
5	Đường giao thông nội thôn Hồng Sơn	Thôn Hồng Sơn	2023	950	950		
6	Đường giao thông nội thôn Liên Xuân	Thôn Liên Xuân	2023	600	600	Văn phòng HĐND và UBND huyện	
7	Khuôn viên, tường rào trường PTDTBT THCS Trường Sơn	Thôn Long Sơn	2023	700	700		
8	Đường giao thông nội bản Bản Đường	Bản Bản Đường	2023	800	800		
III	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực			3.595	3.595		
	Tiêu dự án 1. Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi			3.595	3.595		
a	Xã Trường Xuân			1.500	1.500		
1	Tuyến đường nội đồng bản Khe Ngang	Bản Khe Ngang	2023	800	800	Xã Trường Xuân	
2	Khuôn viên nhà văn hóa bản Lâm Ninh	Bản Lâm Ninh	2023	700	700		
b	Xã Trường Sơn			2.095	2.095		
1	Xây mới nhà văn hóa bản Thương Sơn	Bản Thương Sơn	2023	1.800	1.050	Xã Trường Sơn	Áp dụng cơ chế đặc thù
2	Xây mới nhà văn hóa bản Đá Chắt	Bản Đá Chắt	2023	1.800	1.045		
V	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình			158	158		
1	Thiết bị hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại xã	xã Trường Sơn	2023	158	158	Xã Trường Sơn	